

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 ngày 6 tháng 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 ngày 8 tháng 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 ngày 10 tháng 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19 ngày 02 tháng 2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 645/TTr-SGTVT ngày 06/3/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với 08 thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa đã được công bố tại Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định, gồm: Thủ tục Công bố hoạt động cảng thủy

nội địa; thủ tục Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa; thủ tục Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa; thủ tục Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa; thủ tục Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính; thủ tục Công bố hoạt động bến thủy nội địa; thủ tục Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính; thủ tục Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. 

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, UBND CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền giải quyết	Căn cứ pháp lý
1	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	- Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	Sở Giao thông vận tải	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021;
2	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	- Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		100.000 đồng		- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
3	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Sửa thẩm quyền giải quyết: - Sở Giao thông vận tải gia hạn đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và	Không	- Sở Giao thông vận tải; - UBND cấp huyện	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ;

		<p>thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định.</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện gia hạn bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”.</p>		HTDN tỉnh; Bộ phận một cửa UBND cấp huyện.			
4	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Sửa đổi thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải sang cấp huyện	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	UBND cấp huyện	<p>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ;</p>
5	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Sửa đổi thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải sang cấp huyện	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không		

6	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Sửa đổi thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải sang cấp huyện	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	100.000 đồng	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính.
7	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Sửa đổi thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải sang cấp huyện	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	100.000 đồng		
8	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Sửa đổi thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải sang cấp huyện	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	100.000 đồng		